

Bản án số: **01/2020/HSST**
Ngày 14/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, TP. CẦN THƠ

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Thành Hưng**
2. Ông **Lư Thành Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

1/ Đinh Văn T, sinh năm 1980 tại Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp Đ P, xã Đ P, huyện C T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm hồ; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ và bà Huỳnh Thị K; vợ Dương Thị P (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ; Có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Minh T, sinh năm 1985 tại Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp P T, xã P T, huyện Châu T, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn E (c) và bà Võ Thị H; vợ Nguyễn Thị Thanh T; có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Ông **TRƯƠNG CÔNG Đ**, SN 1986

Địa chỉ: 29A, đường 213B, khóm cầu sập, phường 8, TP B L, tỉnh Bạc Liêu. Có đơn đề ngày 06/01/2020 xin xét xử vắng mặt.

*** Người liên quan:**

1/ Ông **ĐẶNG THANH L**, SN 1980

Địa chỉ: 18/40, H B, KV. 3, P. A C, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Có đơn đề ngày 06/01/2020 xin xét xử vắng mặt.

2/ Ông **NGUYỄN VĂN M**, SN 1974

Địa chỉ: 5/9B, KV. 5, P. H T, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. Có đơn đề ngày 06/01/2020 xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn T là công nhân làm việc ở công trình xây dựng Trường Hải tại khu dân cư Hồng Loan, khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, T phố Cần Thơ, do cần tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại công trình để bán lấy tiền. Khoảng 12 giờ ngày 10/5/2019, T tìm được số điện thoại của một người thu mua phế liệu trên tờ rơi nên điện thoại dò hỏi nhưng người này trả lời không còn thu mua phế liệu mà sẽ giới thiệu người khác nhận mua. Sau đó, Nguyễn M T (làm nghề mua phế liệu) chủ động điện thoại liên lạc với T nói nhận mua máy hàn và dây điện. T hẹn T đến quán cà phê gần công trình để trao đổi, thỏa thuận việc mua bán tài sản, T nói sẽ lấy trộm tài sản tại công trình để bán cho T, T đồng ý và nói sẽ mua máy hàn với giá 500.000 đồng/01 máy, còn dây điện thì 25.000 đồng/01 kg. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T quay về công trình đợi lúc vắng người thì dùng thanh sắt dài khoảng 20 cm cạy tủ gỗ lấy đi 03 máy hàn, 03 cuộn dây điện rồi mang những tài sản trên lại gần hàng rào cạnh cổng B của công trình ở đường D3 khu dân cư Hồng Loan đưa ra bên ngoài chỗ T đợi sẵn. Quá trình đưa tài sản ra ngoài T làm rơi lại 01 cuộn dây điện cạnh hàng rào. Sau khi lấy được tài sản, T dùng xe mô tô hiệu LIFAN biển số 65H6-0028 chở T cùng tang vật đến nhà của Nguyễn Văn M ở khu vực 5, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng để gửi những tài sản vừa lấy được và mượn M 1.000.000 đồng trả cho T, anh M đồng ý cho T mượn tiền và gửi nhờ tài sản nhưng không biết những tài sản trên do phạm tội mà có. T lấy 1.000.000 đồng trả trước cho T, hẹn ngày hôm sau sẽ trả thêm.

Vật chứng thu giữ: 03 máy hàn, 03 cuộn dây điện, 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN biển số 65H6 - 0028. (BL 17-20)

Kết luận định giá tài sản số 61/TCKH-HĐĐG ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cái Răng xác định 03 máy hàn, 03 cuộn dây điện có tổng giá trị 5.026.000 đồng. (BL 66-68)

Quá trình điều tra, Đình Văn T, Nguyễn M Đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. (BL 69-70, 74-81)

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cái Răng, T phố Cần Thơ nhập kho vật chứng đối với 01 xe mô tô hiệu LIFAN biển số 65H6-0028, đồng thời ra

quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu đối với 03 máy hàn, 03 cuộn dây điện. (BL 21, 25-26)

Đối với Nguyễn Văn M không biết tài sản do T và T phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đã giới thiệu T cho T, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

Tại cáo trạng số: 49/CT-VKS-CR ngày 22/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng đã truy tố Đinh Văn T, Nguyễn M Về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, cả hai bị cáo T và T đều thừa nhận đã cùng nhau thỏa thuận trộm tài sản của công trình xây dựng do anh Trương Công Đ làm chủ, đêm ngày 10/5/2019 T đã cạy tủ gỗ lấy được 03 máy hàn và 03 cuộn dây điện rồi đưa ra ngoài công trình nơi có T đợi sẵn. Sau đó T đã dùng xe mô tô chở T cùng tài sản trộm được đi gửi để tìm nơi tiêu thụ. Mục đích trộm tài sản là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[2] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo cụ thể như sau:

- Đinh Văn T từ 9 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Nguyễn M T từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu phương tiện phạm tội và tiền thu lợi bất chính theo qui định.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo đều biết và nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn liều lĩnh xem thường pháp luật, cố tình phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Giá trị tài sản mà các bị cáo đã lấy trộm được xác định có giá trị là 5.026.000 đồng (Năm triệu không trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Cho nên Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng truy tố cả hai bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[4] Bản thân các bị cáo có sức khỏe, có điều kiện lao động chân chính nhưng lại lười biếng và thích hưởng thụ nên đã tìm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đinh Văn T là người trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm tài sản và đưa ra khỏi công trình cho đồng bọn chờ sẵn. Nguyễn M T biết là T sẽ lấy trộm tài sản, không ngăn cản mà còn hứa sẽ mua lại tài sản trộm được, với vai trò giúp sức rất tích cực. T đứng bên ngoài công trình

chờ T trộm được tài sản đưa ra ngoài rồi mang đi tiêu thụ. Trong vụ án này các bị cáo chỉ đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết và phân công vai trò chặt chẽ, nhưng khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, thao tác cả 02 bị cáo rất dứt khoát, nhanh nhẹn và phối hợp với nhau rất ăn ý. Cho thấy bản chất các bị cáo cũng lười lao động, thích hưởng thụ và xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Do vậy cả hai phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình, để các bị cáo có thời gian cải tạo bản thân tốt hơn và cũng nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có cân nhắc đến thái độ khai báo T khản của 02 bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đinh Văn T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung công là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

[6] **Về tang vật:** theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/9/2019 (BL 26) thì bị hại Trương Công Đ đã nhận lại:

- 01 (một) máy hàn hiệu JASIC ARC 200, màu cam, hai bên hông máy có hai đoạn dây điện thuộc bộ phận của máy tổng độ dài khoảng 1,7 m (tài sản đã qua sử dụng).

- 01 (một) máy hàn hiệu MARK WELD ARC 180, màu đỏ, hai bên hông máy có hai đoạn dây điện thuộc bộ phận của máy tổng độ dài khoảng 1,7 m (tài sản đã qua sử dụng).

- 01 (một) máy hàn hiệu CLASSIC ARC 200B, màu xanh, hai bên hông máy có hai đoạn dây điện thuộc bộ phận của máy tổng độ dài khoảng 2 m (tài sản đã qua sử dụng).

- 01 (một) cuộn dây điện vỏ ngoài màu trắng đục, bên trong có 02 sợi dây điện khác và có phần lõi bằng kim loại, trên vỏ dây có ghi ký hiệu DAPHACO KOREA Cu VVCm 2C – 1.35 Cu/PVC/PVC 0.6/1kv, tổng chiều dài là 54m (tài sản đã qua sử dụng).

- 01 (một) cuộn dây điện vỏ ngoài màu trắng đục, bên trong có 02 sợi dây điện khác và có phần lõi bằng kim loại, trên vỏ dây có ghi ký hiệu TLC KOREA Cu 100% Dong Nguyen Chat – 2Xl: 90mm2 TCCS 02-2015-06/1kv, tổng chiều dài là 85m (tài sản đã qua sử dụng).

- 01 (một) cuộn dây điện vỏ ngoài màu trắng đục, bên trong có 02 sợi dây điện khác và có phần lõi bằng kim loại, trên vỏ dây có ghi ký hiệu TLC THANG LONG (Cu Korea) 2Xl/0.34MM - TCCS 02-2015-06/1kv, tổng chiều dài là 30m (tài sản đã qua sử dụng).

Bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] **Tịch thu sung công:** phương tiện dùng vào việc phạm tội là 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65H6-0028, số khung TPCH 022VT005764, số máy P52FMH320296696, nhãn hiệu Lifan, màu đỏ (loại Wave Trung Quốc) đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn M T theo Lệnh nhập kho vật chứng số 52 ngày 05/9/2019.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Đinh Văn T và Nguyễn M T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo **Đinh Văn T 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo **chấp hành án**.

Bị cáo **Nguyễn M T 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo **chấp hành án**.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc: Bị hại Trương Công Đ đã nhận lại 03 (ba) máy hàn và 03 (ba) cuộn dây điện theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/9/2019 (BL 26).

Tịch thu sung công: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65H6-0028, số khung TPCH022VT005764, số máy P52FMH320296696, nhãn hiệu Lifan, màu đỏ (loại Wave Trung Quốc) đã qua sử dụng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 52 ngày 05/9/2019.

Buộc bị cáo **Đinh Văn T** nộp lại 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để sung công.

Mỗi bị cáo **Đinh Văn T và Nguyễn M T** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS – BA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Mỹ Nhung

